

Số: 284/KH - THCSMKII

Đông Triều, ngày 12 tháng 8 năm 2022

KẾ HOẠCH
BỒI DƯỠNG ĐỘI NGŨ NĂM HỌC 2022-2023

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Mục đích:

Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ để nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo bước chuyển biến cơ bản trong việc nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo của Trường trung học cơ sở Mạo Khê II trong năm học 2021-2022 và các năm tiếp theo.

Thực hiện mục tiêu của Quy hoạch tổng thể phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo thị xã Đông triều, phấn đấu đến năm 2023, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục (CBQLGD) được chuẩn hoá về chất lượng một cách đồng bộ theo các mục tiêu và định hướng của ngành. Đặc biệt quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý để làm nòng cốt trong việc không ngừng nâng cao chất lượng dạy học và quản lý nhà trường.

Bồi dưỡng theo yêu cầu của vị trí việc làm; bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành bắt buộc hàng năm đối với giáo viên, CBQL; là căn cứ để quản lý, chỉ đạo, tổ chức bồi dưỡng, tự bồi dưỡng nhằm nâng cao phẩm chất, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của giáo viên, CBQL; nâng cao mức độ đáp ứng của giáo viên, CBQL theo yêu cầu vị trí việc làm; đáp ứng yêu cầu phát triển giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và đáp ứng yêu cầu của chuẩn nghề nghiệp.

Bồi dưỡng thường xuyên cho cán bộ quản lý nhằm cập nhật, tăng cường kiến thức, kỹ năng lãnh đạo và quản lý (quản lý nhân sự: công tác quy hoạch, đào tạo bồi dưỡng, tuyển dụng và chế độ chính sách..., quản lý chuyên môn, quản lý tài chính, quản lý cơ sở vật chất, quản lý nghiên cứu khoa học và sáng kiến kinh nghiệm, hội nhập quốc tế trong GD&ĐT...).

Trang bị cho giáo viên những kiến thức, kỹ năng chuyên môn, phương pháp giảng dạy để đáp ứng yêu cầu đổi mới dạy học theo hướng phát huy năng lực, tính tích cực, chủ động, sáng tạo và khả năng tự học của học sinh.

Nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ ngoại ngữ, tin học và năng lực quản lý cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên trong nhà trường.

Phát triển năng lực tự quản lý, tự học, tự bồi dưỡng của giáo viên; năng lực tự đánh giá hiệu quả quá trình bồi dưỡng thường xuyên.

Đáp ứng yêu cầu về chuẩn trình độ đào tạo theo thông tư 24/2020/TT-BGDĐT.

2. Yêu cầu:

Triển khai kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và CBQLGD đến tất cả các CB-GV trong nhà trường.

Gắn việc bồi dưỡng để đạt chuẩn về trình độ đào tạo với bồi dưỡng kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, đạt chuẩn nghề nghiệp của giáo viên.

Thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục gắn với công tác quy hoạch cán bộ hàng năm.

- Tất cả cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn.
- Đảm bảo 100% giáo viên đang trực tiếp giảng dạy đạt trình độ chuẩn; nâng cao tay nghề, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu xây dựng trường tiên tiến, hiện đại hội nhập quốc tế.

II. TÌNH HÌNH ĐỘI NGŨ

1. Đầu năm học 2022-2023

- Tổng số CBGVNV: 67 Trong đó: BGH: 3; GV: 61, nhân viên: 3
- Xếp loại giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp năm học 2021-2022:
 - Tổng số giáo viên được đánh giá, xếp loại 61 đồng chí;
 - Đạt mức tốt: là 50; Mức khá: 8; Mức đạt: 3 đ/c
- Xếp loại Chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng:
 - Tổng số Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng được đánh giá, xếp loại: 3 đồng chí;
 - Hiệu trưởng: Đạt mức tốt: 1 đồng chí
 - Phó hiệu trưởng: Đạt mức tốt: 2 đồng chí
- Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi; Thi đua-khen thưởng của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường
 - Kết quả tham gia các Cuộc thi, Hội thi các cấp
 - + Thi GVDG các cấp: cấp Trường: 53;
 - + Thi thiết kế bài giảng Elearning cấp thị xã: 2 GV đạt giải
 - Các danh hiệu thi đua các cấp: LĐTT: 67/68; CSTĐ CS: 12; CSTĐ tỉnh: 1
 - Các hình thức khen thưởng: Sở GD&ĐT tặng giấy khen: 4; UBND thị xã tặng giấy khen: 14; UBND Tỉnh tặng Bằng khen: 03; Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen: 01.

2. Thực trạng giáo viên, nhân viên cán bộ quản lý nhà trường:

2.1. Số lượng: Tổng số CBGVNV: 74

Trong đó: BGH: 03;

Giáo viên: 62 (BC: 61; HĐ: 01)

Nhân viên: 09 (BC 03; Nhân viên hợp đồng: LC+BV: 06)

Thiếu 3, trong đó: GV thiếu 1; Nhân viên thiếu: 2

Cụ thể:

TT	Nội dung	Định mức biên chế	Chỉ tiêu được giao	Số lượng hiện có	So với nhu cầu	
					Thừa	Thiếu
1	Cán bộ quản lý	3	3	3		
	Chia ra: - Hiệu trưởng	1	1	1		
	- Phó Hiệu trưởng	2	2	2		
2	Giáo viên	64	64	61		3
	Chia ra: - Ngữ Văn	14	14	14		
	- Toán	13	13	13		
	- Giáo dục công dân	1	1	1		
	- Giáo dục thể chất	3	3	3		
	- Âm nhạc	1	1			1
	- Mỹ thuật	2	2	2		
	- Vật lý/KHTN	3	3	3		
	- Hóa học/KHTN	5	5	5		
	- Sinh học/KHTN	5	5	5		
	- Lịch sử/LS&ĐL	3	3	3		
	- Địa lí/LS&ĐL	1	1	1		
	- Ngoại ngữ	8	8	7		1
	- Tin học	3	3	3		
	- Công nghệ	1	1			1
	- Giáo dục NGLL/HĐTN					
	- Tổng phụ trách	1	1	1		
	Nhân viên	6	3	3		3
	Chia ra: - Thư viện	1	1	1		
3	- Thiết bị, thí nghiệm					1
	- Công nghệ thông tin					1
	- Văn thư					1
	- Kế toán	1	1	1		
	- Y tế và thú y	1	1			

	- Giáo vụ					
	- Hỗ trợ GD khuyết tật					
4	Hợp đồng			7		
	Giáo viên			1		
	Nhân viên			6		

2.2. Trình độ chuyên môn, chính trị:

- Trình độ chuyên môn:

+ Giáo viên: Đạt chuẩn: 59/61 (97%); trên chuẩn 7/61 (11,3%), trong đó:

Thạc sĩ: 7 người (chiếm 11,47%)

Đại học: 52 người (chiếm 85,2%)

Cao đẳng: 2 người (chiếm 3,33%)

+ Nhân viên: đạt chuẩn 3/3 (100%; trong đó ĐH: 02; CĐ: 01)

- Trình độ chính trị: Trung cấp: 7; Sơ cấp: 54

- Trình độ quản lý: Thạc sĩ QLGD: 1; Đại học QLGD: 1; Chứng chỉ QLGD: 5

- Đảng viên: 61 người (chiếm 91%)

* Đánh giá chung:

- Thuận lợi:

Đội ngũ CBGVNV 100% có trình độ đạt chuẩn, tỉ lệ chuẩn cao, CBGVNV là Đảng viên chiếm 91%, nhiều GV có năng lực giảng dạy tốt, có ý thức trách nhiệm cao. Sự đổi mới về nội dung, phương pháp giảng dạy của giáo viên đang ngày càng có tác dụng thiết thực trong hoạt động của nhà trường.

Tập thể nhà trường luôn đoàn kết, thống nhất.

- Khó khăn:

Số lượng GV thiếu ở một số bộ môn (Tiếng Anh, Âm nhạc) thiếu nhân viên Thiết bị- TN; CNTT, do đó khó khăn trong phân công nhiệm vụ. Một vài bộ môn còn thiếu giáo viên cốt cán đảm nhiệm vai trò bồi dưỡng học sinh giỏi nên việc bồi dưỡng học sinh giỏi chưa đồng đều giữa các bộ môn.

2.2 Số giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn được đào tạo: 02 người.

- Số giáo viên trong 02 (hai) năm liên tiếp liền kề trước năm Thông tư số 24/2020/TT-BGDĐT có hiệu lực thi hành, giáo viên có kết quả đánh giá, xếp loại đạt chuẩn nghề nghiệp trở lên hoặc được phân loại, đánh giá viên chức (xếp loại chất lượng viên chức) ở mức hoàn thành nhiệm vụ trở lên, có đủ sức khỏe: gồm 02 người:

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Năm vào ngành	Trình độ chuyên môn	Ghi chú
1	Vũ Thị Hồng	05/11/1967	01/09/1987	Cao đẳng sư phạm Văn - Tiếng Việt	Nghỉ hưu tháng 01/12/2023

2	Lê Thị Bích	15/05/1976	01/04/2011	Cao đẳng sư phạm Tiếng Pháp	Đang học ĐH T. Anh dự kiến TN năm 2024
---	-------------	------------	------------	--------------------------------	--

3. Dự kiến nội dung, thời gian và hình thức tổ chức thực hiện việc bồi dưỡng đối với giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục:

3.1. Bồi dưỡng quản lý giáo dục:

a) Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý đều có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý theo quy định và có trình độ lý luận chính trị từ trung cấp trở lên.
- Bồi dưỡng CBQL thực hiện CTGDPT 2018 - Mô đun 5 “Quản trị chất lượng giáo dục trường THCS”.
- Phấn đấu 100% Tổ trưởng chuyên môn tham gia bồi dưỡng công tác quản lý tổ chuyên môn.
- Giáo viên chủ nhiệm được tham gia các lớp bồi dưỡng công tác chủ nhiệm.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Cử cán bộ nguồn tham gia các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý theo quy định của Sở, phòng Giáo dục và Đào tạo (nếu có)
- Cử các giáo viên trong diện quy hoạch tham dự bồi dưỡng quản lý tổ chuyên môn (nếu có)
- Cử các GVCN dự lớp bồi dưỡng công tác chủ nhiệm: 32 đ/c (Nếu có).
- Cử giáo viên trong diện quy hoạch tham gia học lớp trung cấp chính trị (nếu chưa có bằng theo quy định)
- Tổ chức 01 chuyên đề: “Giải pháp nâng cao công tác chủ nhiệm lớp để đạt hiệu quả trong việc thực hiện xây dựng lớp học hạnh phúc.
- Tổ chức hội thi GVCN lớp giỏi cấp trường: Thông qua đó GV chia sẻ kinh nghiệm về công tác CN với đồng nghiệp.

3.2. Bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn:

a. Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn đạt chuẩn trở lên. Đảm bảo 100% giáo viên đang trực tiếp giảng dạy đạt trình độ chuẩn (có bằng đại học); nâng cao tay nghề, chất lượng giảng dạy đáp ứng yêu cầu xây dựng trường tiên tiến, hiện đại hội nhập quốc tế.

b. Chỉ tiêu, giải pháp:

- Cử giáo viên tham gia học tập nâng chuẩn theo thông báo chiêu sinh của các trường sư phạm trong tỉnh.
- 100% giáo viên tham gia bồi dưỡng chương trình GDPT 2018: Modul 9

3.3. Bồi dưỡng thường xuyên:

a) Yêu cầu:

Đảm bảo 100% CBQLGD và GV tham gia bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định chuẩn Hiệu trưởng cơ sở giáo dục phổ thông.; thông tư 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT ban hành các quy định về chuẩn nghề nghiệp giáo viên trong các cơ sở giáo dục phổ thông. Bồi dưỡng chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo kế hoạch của ngành.

Căn cứ tình hình thực tế nhà trường có kế hoạch bồi dưỡng các chuyên đề cụ thể, đáp ứng nhu cầu học tập nâng cao trình độ, phát huy năng lực của CBQL, GV, NV của nhà trường.

Đảm bảo 100% cán bộ quản lý và giáo viên tham gia bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp theo kế hoạch và nội dung quy định của Phòng Giáo dục và Đào tạo và của nhà trường.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên tự học và tham gia đầy đủ các lớp bồi dưỡng thường xuyên, bồi dưỡng chuẩn chức danh nghề nghiệp do Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Cử các CB-Tổ trưởng tham dự các lớp tập huấn, cập nhật các kiến thức về pháp luật, chuyên môn; hướng dẫn tự học, thực hành; hệ thống hóa kiến thức, giải đáp thắc mắc, hướng dẫn những nội dung khó đối với giáo viên, nhân viên
- Cử giáo viên cốt cán tham gia các Hội thảo về lựa chọn SGK chương trình GDPT 2018, triển khai tập huấn sử dụng SGK chương trình GDPT 2018 (lớp 8) cho CBGV toàn trường.

3. 3. Bồi dưỡng chính trị:

a) Yêu cầu:

- Tất cả cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý có trình độ từ trung cấp chính trị trở lên.
- Nâng tỉ lệ giáo viên đạt trình độ trung cấp chính trị.
- Tham gia đầy đủ các buổi sinh hoạt chính trị của ngành và của Đảng bộ các cấp triển khai.

b) Chỉ tiêu, giải pháp:

- Tiếp tục cử cán bộ quản lý và giáo viên thuộc diện quy hoạch cán bộ quản lý tham gia học tập nâng cao trình độ chính trị.
- Điều cử các TTCM tham dự các lớp chính trị dành cho CBQLGD, tổ trưởng chuyên môn, đội ngũ kế cận.
- Phân công nhiệm vụ hợp lý, tạo điều kiện cho 100% CBGV tham gia các buổi sinh hoạt chính trị do ngành GD&ĐT; Đảng bộ, Đảng ủy địa phương tổ chức.

3.4. Bồi dưỡng ngoại ngữ:

a. Yêu cầu:

Đối với CBQL và giáo viên không giảng dạy ngoại ngữ: Khuyến khích đạt

chứng chỉ tiếng Anh theo khung đánh giá năng lực ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR).

Phân đầu tăng tỉ lệ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên có chứng chỉ Tin học ứng dụng và chứng chỉ ngoại ngữ từ A1 trở lên.

Đối với giáo viên giảng dạy Tiếng Anh: Tất cả giáo viên Tiếng Anh đều đạt chuẩn theo khung đánh giá năng lực ngôn ngữ của Cộng đồng chung Châu Âu (CEFR) hoặc tương đương theo đề án “Dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2020- 2025”. Theo đề án này, giáo viên dạy ngoại ngữ phải có năng lực ngôn ngữ giảng dạy cao hơn trình độ chung của cấp dạy 2 bậc. Trình độ giáo viên dạy tiếng Anh Trung học cơ sở (THCS) phải đạt tối thiểu cấp độ 4/6 do Hiệp hội các tổ chức khảo thí ngoại ngữ châu Âu đã ban hành (viết tắt là KNLNN).

b. Chỉ tiêu, giải pháp:

- Vận động CB-GV dự học lớp chứng chỉ ngoại ngữ (tiếng Anh) cho cán bộ quản lý và giáo viên và nhân viên chưa theo học.

- Cử tất cả giáo viên giảng dạy Tiếng Anh tham gia các lớp bồi dưỡng do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

3.5. Bồi dưỡng tin học:

a. Yêu cầu:

- Đảm bảo tất cả cán bộ quản lý và giáo viên đều sử dụng thành thạo các phần mềm dạy học đã được tập huấn, đặc biệt sử dụng thành thạo các tính năng của phòng học thông minh.

- Tất cả cán bộ quản lý có khả năng sử dụng các phần mềm tin học ứng dụng dành cho quản lý.

- Đối với nhân viên: Đảm bảo đạt trình độ tin học theo tiêu chuẩn của ngành, có khả năng sử dụng các phần mềm ứng dụng trong các hoạt động nghiệp vụ theo tiêu chuẩn của từng chức danh.

b. Chỉ tiêu, giải pháp:

- 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên đều tham gia các lớp tập huấn do sở, phòng GD và dự án Tin học giai đoạn III của tỉnh Quảng Ninh hướng dẫn.

- 100% cán bộ quản lý thường xuyên cập nhật phần mềm tin học ứng dụng dành cho quản lý.

- 100% CBGV tham gia tập huấn các modul của chương trình GDPT 2018.

3.6. Bồi dưỡng theo yêu cầu thực tiễn (bồi dưỡng chuyên đề, bồi dưỡng hè...

a. Yêu cầu:

- Căn cứ vào các kế hoạch của Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng phù hợp với tình hình thực tế (kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hè, bồi dưỡng theo chuyên đề)

- Cùng với bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, Nhà trường sẽ tham dự các lớp bồi dưỡng chính trị hè hàng năm cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên

nhà trường do phòng GD&ĐT, Đảng bộ phường Đông Triều tổ chức

- Bồi dưỡng chuyên đề “Học tập tư tưởng, đạo đức, phong cách của Bác Hồ Chí Minh”

b. *Chỉ tiêu:* 100% cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên tham gia các lớp bồi dưỡng theo kế hoạch.

I. KINH PHÍ ĐÀO TẠO VÀ BỒI DƯỠNG:

1. Đối với các lớp bồi dưỡng về nghiệp vụ, chuyên môn nâng cao trình độ của cá nhân: kinh phí thực hiện một phần từ nguồn vốn chương trình mục tiêu xây dựng hàng năm (nếu có), hoặc đơn vị, cá nhân đi học tự chi trả.

2. Đối với cán bộ viên chức và hiệu trưởng được cử đi đào tạo: Thực hiện theo Mục 3 “Đào tạo bồi dưỡng” của Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Hiệu trưởng nhà trường xây dựng kế hoạch cụ thể, tạo mọi điều kiện thuận lợi và huy động toàn bộ CBQL, giáo viên, nhân viên tham gia học tập các chương trình, loại hình bồi dưỡng theo kế hoạch của Sở Giáo dục Đào tạo, Phòng Giáo dục Đào tạo.

- Theo dõi, đôn đốc và quản lý việc học tập bồi dưỡng, kịp thời khen thưởng hoặc xử lý đối với giáo viên, CBQL tham gia tốt hoặc chưa tốt các chương trình bồi dưỡng giáo dục. Ghi nhận kết quả bồi dưỡng để đưa vào hồ sơ chuyên môn của giáo viên trong quá trình công tác giảng dạy tại đơn vị.

- Hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch BDTX; phê duyệt Kế hoạch bồi dưỡng của giáo viên; xây dựng kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường và tổ chức triển khai kế hoạch BDTX giáo viên của nhà trường theo thẩm quyền và trách nhiệm được giao. Tổ chức đánh giá, tổng hợp, xếp loại, báo cáo kết quả BDTX của giáo viên về Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ nhà giáo và CBQLGD năm 2022-2023, Nhà trường đề nghị các tổ trưởng triển khai thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các CB-GV-NV báo cáo trực tiếp Hiệu trưởng nhà trường để có hướng giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận :

- Phòng GD&ĐT (b/c);
- BGH, các TV nhà trường (t/h);
- Trang TTĐT của nhà trường;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG



Trần Thị Ánh Tuyết